

Số: 39/2024/QĐST-HNGĐ

TB, ngày 21 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024, về việc: “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Chị **Đinh Thị Minh T**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số 33/8 Bê Văn Đàn, phường QT, quận HĐ, thành phố HN;

\* *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1978;

Địa chỉ tại: Khu 11, xã HC, huyện TB, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đinh Thị Minh T** và anh **Nguyễn Anh T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đinh Thị Minh T** và anh **Nguyễn Anh T**.

\* Về con chung: Chị **Đinh Thị Minh T** và anh **Nguyễn Anh T** xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu **Nguyễn Hà Anh M**, sinh ngày 17/8/2009; cháu **Nguyễn Minh T A**, sinh ngày 08/12/2017 và cháu **Nguyễn Minh Phương A**, sinh ngày 08/10/2020; Hiện cháu **M**, cháu **Phương A** đang ở cùng với chị **T** còn cháu **T A** đang ở cùng anh **T** tại khu 11, xã HC.

Nay ly hôn chị **T** và anh **T** thống nhất, thoả thuận:

- Chị Đinh Thị Minh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Nguyễn Hà Anh M, sinh ngày 17/8/2009 và cháu Nguyễn Minh Phương A, sinh ngày 08/10/2020;

- Anh Nguyễn Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cháu Nguyễn Minh T A, sinh ngày 08/12/2017; Hai bên không đề nghị phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung;

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

\* Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Đinh Thị Minh T và anh Nguyễn Anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Chị Đinh Thị Minh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là: 150.000 đồng, (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); Xác nhận chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí là: 300.000 đồng, (*Ba trăm nghìn đồng*); Theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001912 ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB, tỉnh PT (Anh Đỗ Hoàng Long nộp thay). Trả lại cho Chị Đinh Thị Minh T 150.000 đồng, (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- UBND xã Tân Triều, huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Bình Luyến**